

Số: 04/2019/QĐST-DS

Thành phố Tây Ninh, ngày 02 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 515/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Bà Mai Kim T, sinh năm: 1964; địa chỉ: Số 6, hẻm 323, đường Trần Phú, khu phố Ninh Thành, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

1.2. Bị đơn: Bà Cao Thị Thu V, sinh năm: 1977; địa chỉ tạm trú: đường Trần Phú, khu phố Ninh Thành, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Hòa, xã Tân Bình, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Cao Thị Thu V có nghĩa vụ trả cho bà Mai Kim T số tiền hụi còn thiếu là 8.420.000 (tám triệu bốn trăm hai mươi ngàn) đồng. Trong đó, tiền hụi vốn là 6.920.000 (sáu triệu chín trăm hai mươi ngàn) đồng, tiền lãi hụi là 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng.

- Về án phí dân sự:

+ Bà Cao Thị Thu V phải chịu là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Mai Kim T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh hoàn trả cho bà T tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0006270 ngày 09/12/2018.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các

khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Tây Ninh;
- CCTHADS TP. Tây Ninh;
- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- Lưu HS, tập án (H).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Thị Bích Hằng